

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/20202/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn RVP; địa chỉ: Km32, quốc lộ 25, MH, xã SH, huyện SH1, tỉnh Phú Yên, do bà Bùi Thị Q- Giám đốc làm đại diện theo pháp luật; bà Q ủy quyền cho ông Trương Đức H- Trưởng phòng tổ chức hành chính. (Văn bản ủy quyền ngày 11/6/2020).

Bị đơn: Vợ chồng ông Trần Thừa M, sinh năm 1957, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; có cùng địa chỉ: Khu phố M10, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố M1, thị trấn HR, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Trần Thừa M, bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm trả cho công ty trách nhiệm hữu hạn RVP 39.424.000^d (Ba mươi chín triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn đồng) tiền nợ đầu tư. Trong đó, 36.400.000^d gốc và tiền lãi phát sinh là 3.024.000^d và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng 0,7%/tháng kể từ ngày 16/6/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Tiền bồi thường thiệt hại hợp đồng là 20.000.000^d (Hai mươi triệu đồng).

Đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại hợp đồng, kể từ ngày Công ty TNHH RVP có đơn yêu cầu thi hành án mà vợ chồng ông M, bà L không trả hoặc trả không hết thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm thi hành án quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Vợ chồng ông Trần Thừa M, bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 và có đơn xin miễn án phí có xác nhận của UBND thị trấn HR nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn RVP 2.826.000^d (Hai triệu tám trăm hai mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005637 ngày 29/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hình;
- CCTHADS huyện Sông Hình;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Đông